UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ HOẰNG HỢP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:58 /QĐ-UBND	*Hoằng Hợp, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOẰNG HỢP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 202 -2030;

Căn cứ Kế hạch hành động số 22-KH/TU ngày 23/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môt trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND Huyện Hoằng Hóa về việc ban hành Kế hoạch cải cách thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND Huyện Hoằng Hóa về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: "Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND, Công chức chuyên môn UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Phòng Nội vụ (B/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND (B/c);
- Cán bộ, công chức (T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tào Ngọc Quang

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ HOẰNG HỢP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..../QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Kế hoạch hành động thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn giai đoạn 2021 - 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của UBND tỉnh, UBND huyện.

2. Các ngành, đoàn thể nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cu thể.

1.1. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của xã trên các lĩnh vực: tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; đất đai; xây dựng; thi đua - khen thưởng; cơ chế, chính sách đặc thù về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học, thu hút đầu tư theo quy định của pháp luật.

1.2. Duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; mức độ hài lòng của tổ chức, người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyềnTối thiểu 90% hồ sơ gi giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

1.3. 97% cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định.

1.4. 97% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được hoàn thành và kết nối, chia sẻ để sử dụng chung; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% các báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của xã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo huyện và kết nối với

Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Ban hành kịp thời, đúng hạn các văn bản quy định tại các Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành theo thẩm quyền của xã.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, giai đoạn 2022 - 2026.

c) Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi, thi hành pháp luật.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện rà rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các mẫu đơn, tờ khai không cần thiết, không hợp lý; đặc biệt là các mẫu đơn, tờ khai có thông tin trùng lặp. Rà soát, cắt giảm các khâu, các bước trong triển khai thủ tục sau cấp phép kinh doanh, giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng, cấp giấy phép kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại xã.

c) Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và được số hóa kết quả giải quyết; 95% tổ chức, người dân, doanh nghiệp hài lòng với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

d) Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

đ. Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước.

e. Tiếp tục củng cố, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

g) Tiếp tục rà soát, cập nhật đồng bộ, đầy đủ, thường xuyên thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính, trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử, trên Cổng dịch vụ công của huyện, của tỉnh và Quốc gia.

h) Thực hiện nghiêm Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Văn phòng Chính phủ.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát thực hiện việc sắp xếp bố trí việc làm đúng vị trí, việc làm đối với cán bộ, công chức theo quy định.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra đơi với các nhiệm vụ đã phân cấp.

c) Ban hành văn bản hướng dẫn và triển khai thực hiện Quy định đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức xã theo đúng quy định.

d) Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ công của Cán bộ, công chức xã.

2.4. Cải cách chế độ công vụ.

a) Tiếp tục thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực và sở trường công tác;

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ công tin trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo 100% cán bộ, công chức thực hiện tứng dụng công nghệ thông tin thành thạo.

c) Thực hiện nghiêm việc luân chuyển, điều động cán bộ, công chức đúng quy định.

d. Xây dựng kế hoạch thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên năm 2023.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước cấp xã năm 2023.

b) Thực hiện nghiêm chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

c). Xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư công năm 2023. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chi tiêu công để tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.

d) Ban hành Kế hoạch về tự kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn xã năm 2023 để triển khai thực hiện.

e) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biện chế và kinh phí quản lý hành chính với các cơ quan quản lý nhà nước cấp xã.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung khung pháp lý của xã trong xây dựng, phát triển Chính quyền số. Xây dựng các chính sách, quy định pháp lý về phí, lệ phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

b) Tiếp tục thực hiện thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục, nhằm đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý.

c) Thực hiện phần mềm đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính; chấm điểm mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên địa bàn xã theo quy định.

d) Thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động.

đ) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử.

e) Khảo sát, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin tại địa phương; thực hiện đề án nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phòng họp trực tuyến.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của xã các đồng chí cán bộ, công chức chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính, đảm bảo thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

d) Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra công vụ, tự kiểm tra cải cách hành chính; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc xã và các tầng lớp nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của địa phương.

Cơ quan chủ trì; cơ quan phối hợp; thời gian thực hiện và kết quả, sản phẩm cụ thể của các nhiệm vụ cải cách hành chính được nêu tại các phụ lục đính kèm.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên (chi nghiệp vụ theo định mức) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ, công chức chuyên môn:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương.

b) Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại địa phương và định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) về tình hình, kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

c) Giao phòng Công chức Văn phòng – Thống kê chủ trì, phối hợp với các công chức khác, tự kiểm tra, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính ở cấp xã; định kỳ hàng quý báo cáo Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện và tổng hợp, báo cáo về UBND huyện theo quy định.

2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch: Chủ trì và phối hợp trong thực hiện

nhiệm vụ cải cách thể chế theo Phụ lục số 01; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) định kỳ theo quy định.

3. Công chức Văn phòng – Thống kê:

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ; chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính theo Phụ lục số 02.

b) Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ. Chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ về: Cải cách tổ chức bộ may hành chính; cải cách chế độ công vụ và công tác chỉ đạo, điều hành theo Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07.

c) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân xã báo cáo Phòng Nội vụ và UBND huyện theo quy định, định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp xã theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ; đánh giá Chỉ số cải cách hành chính đối với Ủy ban nhân dân xã.

4. Công chức Tài chính – Kế toán: Chủ trì phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công theo Phụ lục số 05; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) định kỳ theo quy định.

5. Công chức Văn hóa – Xã hội: Chủ trì xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo Phụ lục số 06; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) định kỳ theo quy định.

Thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính thông qua việc xây dựng các tin, bài, các chuyên trang, chuyên mục, thông qua hệ thống đài truyền thanh; trên Cổng, Trang thông tin điện cấp xã.

6. Các đồng chí Cán bộ, công chức chuyên môn căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của địa phương. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời, thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính theo phụ lục đính kèm Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua phòng UBND xã) về kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định./.